

PHỤ LỤC 02
NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH THỰC HIỆN
KẾ HOẠCH SỐ 05-KH/TU NGÀY 29 THÁNG 9 NĂM 2025 CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY
(Kèm theo Kế hoạch số 89/KH-UBND ngày 20/11/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)

STT	NỘI DUNG NHIỆM VỤ	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	SẢN PHẨM	THỜI GIAN THỰC HIỆN
I	Tăng cường công tác phổ biến, tuyên truyền, quán triệt về chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước liên quan đến tín dụng chính sách xã hội				
1	Tổ chức nghiên cứu, phổ biến, quán triệt sâu rộng nội dung Chỉ thị số 39-CT/TW của Ban Bí thư, Quyết định số 1560/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Kế hoạch số 05-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.	Các sở, ban, ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu		Văn bản triển khai, Kế hoạch phổ biến, tuyên truyền	Thường xuyên
2	Thông tin kịp thời các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về chính sách tín dụng ưu đãi đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác đến các tầng lớp nhân dân	Báo và Phát thanh, Truyền hình Quảng Ngãi, các cơ quan báo chí đóng trên địa bàn	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp. Các sở, ban, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu	Tin bài, phóng sự	Thường xuyên
II	Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các sở, ban ngành có liên quan; chính quyền các cấp trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động tín dụng chính sách xã hội				
1	Xác định nhiệm vụ chỉ đạo đối với hoạt động tín dụng chính sách xã hội là nhiệm vụ trọng tâm trong triển khai Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021 – 2030; quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của đơn vị, địa phương là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, trước hết là các cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương, có trách nhiệm trực tiếp đối với công tác lãnh đạo, chỉ đạo phát huy kết quả đạt được, khắc phục hạn chế, nâng cao chất lượng, hiệu quả công	Các sở, ban ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu		Văn bản chỉ đạo triển khai	Thường xuyên

	tác quản lý, kiểm tra, giám sát đối với hoạt động tín dụng chính sách xã hội, đề ra nhiệm vụ, giải pháp, kế hoạch cụ thể hằng năm phù hợp với thực tiễn của địa phương nhằm nâng cao hiệu quả tín dụng chính sách xã hội trong giai đoạn mới				
2	Nâng cao công tác quản lý, giám sát và sử dụng tối đa nguồn lực tín dụng chính sách xã hội để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, nhất là tại vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có tỷ lệ hộ nghèo cao	Các sở, ban ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu		Văn bản chỉ đạo, Hướng dẫn thực hiện	Thường xuyên
3	Xây dựng, lồng ghép mô hình, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội; các chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững; xây dựng nông thôn mới; phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi với việc sử dụng nguồn vốn tín dụng chính sách xã hội.	Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu	Các sở, ban ngành có liên quan; các tổ chức chính trị - xã hội	Văn bản chỉ đạo, phối hợp thực hiện	Thường xuyên
III	Phát huy vai trò, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trong công tác nâng cao hiệu quả tín dụng chính sách xã hội				
1	Phối hợp chặt chẽ và tạo điều kiện thuận lợi để Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tiếp tục thực hiện tốt chức năng tuyên truyền, giám sát và phản biện xã hội đối với việc xây dựng và thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về tín dụng chính sách xã hội. Tăng cường huy động vốn từ tiền gửi, tiền tài trợ của các tổ chức, cá nhân; huy động, sử dụng có hiệu quả nguồn vốn có tính chất từ thiện và các nguồn vốn hợp pháp khác, thông qua vận động ủng hộ Quỹ "Vì người nghèo" để huy động sự đóng góp của các tổ chức xã hội, các doanh nghiệp và cá nhân nhằm bổ sung nguồn vốn cho các chương trình tín dụng chính sách xã hội tại địa phương	Các sở, ban ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp	Văn bản, cam kết phối hợp	Thường xuyên

2	Thực hiện đầy đủ, bảo đảm chất lượng các nội dung công việc nhận ủy thác cho vay từ Ngân hàng Chính sách xã hội	Các tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác các cấp	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc; Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh, Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội trực thuộc	Báo cáo đánh giá định kỳ, Văn bản phối hợp	Thường xuyên, hằng năm
IV	Ưu tiên tập trung nguồn lực, đa dạng hóa các kênh huy động vốn tại địa phương để thực hiện các chương trình tín dụng chính sách xã hội, bảo đảm nguồn vốn ủy thác từ ngân sách địa phương được bố trí trong kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm cho Ngân hàng Chính sách xã hội, trong đó nguồn ngân sách nhà nước và có tính chất ngân sách nhà nước là chủ đạo, nguồn vốn ủy thác từ ngân sách địa phương là quan trọng; đồng thời, tăng cường huy động sự đóng góp của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong và ngoài nước, các tổ chức quốc tế				
1	Tập trung các nguồn vốn có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước và có tính chất ngân sách nhà nước vào Ngân hàng Chính sách xã hội để tạo nguồn vốn thực hiện tín dụng chính sách xã hội:				
a	- Tiếp tục cân đối, ưu tiên bố trí kịp thời nguồn vốn từ ngân sách địa phương (cấp tỉnh, cấp xã bao gồm: vốn đầu tư công, vốn đầu tư phát triển khác, vốn sự nghiệp, nguồn tăng thu tiết kiệm chi, nguồn chi thường xuyên và các nguồn vốn hợp pháp khác...) ủy thác sang Ngân hàng Chính sách xã hội nhằm bổ sung nguồn vốn cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác. Phân đầu hằng năm chiếm khoảng 15 - 20% tăng trưởng dư nợ tín dụng chung của Ngân hàng Chính sách xã hội trên địa bàn và tăng dần tỷ trọng, hướng đến năm 2030 chiếm 15% tổng nguồn vốn tín dụng chính sách xã hội trên địa bàn. - Trước mắt, trong năm 2025, tổ chức rà soát các nguồn vốn, nhiệm vụ chi không có khả năng giải ngân hết để trình cấp có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh theo quy định và khả năng cân đối ngân sách địa phương.	Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu	Các sở, ban ngành có liên quan, Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh, Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội trực thuộc	Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu	Thường xuyên, hằng năm

b	Căn cứ đặc điểm tình hình và mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương để cân đối, bố trí nguồn vốn từ ngân sách địa phương ủy thác sang Ngân hàng Chính sách xã hội để triển khai các đề án, chương trình tín dụng phù hợp cho các dự án, đối tượng được địa phương phê duyệt.	Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu	Các sở, ban ngành có liên quan; Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh, Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội trực thuộc	Quyết định, Văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu	Thường xuyên
c	Tăng cường huy động vốn từ tiền gửi, tiền tài trợ của các tổ chức, cá nhân; huy động, sử dụng có hiệu quả nguồn vốn có tính chất từ thiện và các nguồn vốn hợp pháp khác, thông qua vận động ủng hộ Quỹ "Vì người nghèo" để huy động sự đóng góp của các tổ chức xã hội, các doanh nghiệp và cá nhân nhằm bổ sung nguồn vốn cho các chương trình tín dụng chính sách xã hội tại địa phương.	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh, Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội trực thuộc	Các sở, ban ngành có liên quan	Văn bản, cam kết phối hợp	Thường xuyên
V	Rà soát, bổ sung, hoàn thiện và triển khai thực hiện đồng bộ các cơ chế, chính sách tín dụng chính sách xã hội				
1	Thường xuyên rà soát, đề xuất, kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách liên quan đến tín dụng chính sách xã hội nhằm phát huy, quản lý và sử dụng có hiệu quả nguồn lực tín dụng chính sách xã hội để góp phần thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021-2030; Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026-2030 của tỉnh; Chiến lược phát triển Ngân hàng Chính sách xã hội đến năm 2030 và các chương trình mục tiêu quốc gia.	Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh	Các sở, ban ngành có liên quan; các tổ chức chính trị - xã hội, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu	Văn bản chỉ đạo, Kế hoạch triển khai, Báo cáo đề xuất của Ngân hàng Chính sách xã hội	Thường xuyên
2	Rà soát, báo cáo cấp có thẩm quyền về chính sách tín dụng ưu đãi thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030	Sở Dân tộc và Tôn giáo	Các sở, ban ngành có liên quan; Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh;	Tờ trình, Báo cáo đề xuất của Sở Dân tộc và Tôn giáo	Thường xuyên

			Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu		
3	Rà soát, đề xuất, kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét sửa đổi, bổ sung hoàn thiện các quy định về cơ chế, chính sách liên quan đến hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở, chương trình nhà ở xã hội.	Sở Xây dựng	Các sở, ban ngành có liên quan; Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu	Tờ trình, Báo cáo đề xuất của Sở Xây dựng	Thường xuyên
4	Tham mưu, đề xuất, hướng dẫn triển khai các chương trình tín dụng chính sách thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới gắn liền với mục tiêu phát triển bền vững; rà soát, xác nhận đối tượng thụ hưởng tín dụng chính sách xã hội làm cơ sở để NHCSXH thực hiện cho vay theo quy định	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ban ngành có liên quan; Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu	Tờ trình, Báo cáo đề xuất của Sở Nông nghiệp và Môi trường	Thường xuyên
5	Rà soát, đề xuất, kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét sửa đổi, bổ sung hoàn thiện các quy định về cơ chế, chính sách liên quan đến hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm, lao động đi làm việc ở nước ngoài	Sở Nội vụ	Các sở, ban ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu	Tờ trình, Báo cáo đề xuất; Văn bản hướng dẫn của Sở Nội vụ	Thường xuyên, hằng năm
6	Rà soát báo cáo cấp có thẩm quyền về chính sách tín dụng ưu đãi đối với người chấp hành xong án phạt tù Quyết định số 22/2023/QĐ-TTg	Công an tỉnh	Các sở, ban ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu	Tờ trình, Báo cáo đề xuất của Công an tỉnh	Thường xuyên, hằng năm

7	Rà soát báo cáo cấp có thẩm quyền về chính sách tín dụng ưu đãi đối với Học sinh sinh viên	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các sở, ban ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu	Tờ trình, Báo cáo đề xuất của Sở Giáo dục và Đào tạo	Thường xuyên, hằng năm
8	Nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách cụ thể để khuyến khích mạnh mẽ mô hình tín dụng chính sách, nhất là sự tham gia của cộng đồng, các doanh nghiệp xã hội, doanh nghiệp không vì mục tiêu lợi nhuận; khuyến khích phát triển các nền tảng số cho tín dụng chính sách.	Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh	Các sở, ban ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu	Tờ trình, Báo cáo đề xuất của Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh	Năm 2025 và giai đoạn 2026 -2030 (hoàn thành trong quý III/2025)
9	Mở rộng phạm vi, quy mô, đối tượng, nâng mức cho vay, thời hạn vay từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác sang Ngân hàng Chính sách xã hội trên địa bàn tỉnh phù hợp với mục tiêu các chương trình mục tiêu quốc gia, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Xây dựng cơ chế lồng ghép tín dụng chính sách xã hội với các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội, chính sách an sinh xã hội phù hợp với từng giai đoạn; tăng cường hỗ trợ tín dụng đối với các hoạt động sản xuất theo chuỗi, liên kết hợp tác nhằm thay đổi phương thức sản xuất, tăng hiệu quả sử dụng nguồn vốn cho người nghèo; thực hiện cho vay các đối tượng thuộc diện thụ hưởng tín dụng chính sách xã hội theo Kế hoạch số 15-KH/TU ngày 15/8/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân	Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh	Các sở, ban ngành có liên quan	Tờ trình, Báo cáo đề xuất	Thường xuyên
VI	Nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Ngân hàng Chính sách xã hội trong giai đoạn mới				
1	Duy trì và thực hiện hiệu quả mô hình tổ chức và phương thức quản lý tín dụng chính sách đặc thù, sáng	Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội	Các sở, ban ngành có liên	Văn bản chỉ đạo, Kế hoạch	Thường xuyên

	tạo của Ngân hàng Chính sách xã hội; phát huy vai trò, trách nhiệm, nâng cao chất lượng hoạt động của Ban đại diện Hội đồng quản trị, tăng cường vai trò, trách nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; sự tham gia, giám sát của Trưởng thôn trong việc quản lý nguồn lực của Nhà nước đầu tư cho người nghèo và đối tượng chính sách khác, vùng đặc biệt khó khăn, biên giới, vùng sâu, vùng xa. Xây dựng cơ chế phối hợp với các cơ quan có liên quan trong việc theo dõi, giám sát, đôn đốc, thu hồi và xử lý nợ trong hoạt động tín dụng chính sách. Hỗ trợ cơ sở vật chất, điều kiện làm việc cho Ngân hàng Chính sách xã hội tại địa phương.	tỉnh	quan; các tổ chức chính trị - xã hội, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu	triển khai thực hiện	
2	Nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động kiểm tra, giám sát của Ngân hàng Chính sách xã hội. Gắn hiệu quả hoạt động kiểm tra, giám sát với việc nâng cao khả năng cảnh báo sớm đối với những rủi ro tiềm ẩn trong hoạt động tín dụng chính sách. Chủ động phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động nhận ủy thác, ủy nhiệm đối với các tổ chức chính trị - xã hội cấp dưới, Tổ Tiết kiệm và vay vốn; kiểm tra, nắm chắc tình hình sử dụng vốn của người vay.	Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh	Các sở, ban ngành có liên quan; các tổ chức chính trị - xã hội, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu	Văn bản chỉ đạo, Tờ trình, Báo cáo giám sát	Thường xuyên
3	Gắn kết tín dụng chính sách xã hội với việc thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; các hoạt động chuyển giao khoa học và công nghệ; các chương trình khuyến nông, lâm, ngư nghiệp, tập huấn, đào tạo nghề; xây dựng mô hình liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị, chương trình mỗi xã một sản phẩm ... nhằm phát huy hiệu quả sử dụng vốn vay.	Ủy ban nhân dân các cấp	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp. Các sở, ban ngành có liên quan	Quyết định, Văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân các cấp	Thường xuyên

4	- Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, chú trọng đào tạo, bồi dưỡng và xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác tín dụng chính sách xã hội có năng lực chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, có uy tín, phong cách làm việc chuyên nghiệp, hiện đại, tận tâm, tận tụy, gần dân phục vụ người dân. Với phương châm hành động: “<i>Thấu hiểu lòng dân, tận tâm phục vụ</i>”. - Đơn giản hóa trình tự, thủ tục vay vốn, đa dạng hóa sản phẩm, phát triển các loại dịch vụ phù hợp, hiện đại hóa công tác quản trị điều hành. Đẩy mạnh chuyển đổi số, xây dựng nền tảng ngân hàng số, số hóa quy trình quản lý và tổ chức thực hiện chính sách, bảo đảm an ninh, an toàn, bảo mật, chú trọng thực hiện kết nối cơ sở dữ liệu quốc gia và chuyên ngành để cập nhật và quản lý đối tượng thụ hưởng tín dụng chính sách xã hội. - Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra đối với hoạt động huy động, quản lý và sử dụng vốn của Ngân hàng Chính sách xã hội, không để xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; kiểm soát và phòng ngừa rủi ro có thể ảnh hưởng đến khả năng thanh toán, hiệu quả hoạt động của Ngân hàng Chính sách xã hội.	Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp. Các sở, ban ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu	Văn bản chỉ đạo, Kế hoạch triển khai thực hiện	Thường xuyên
---	---	--	--	--	--------------